TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 13 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HN&GĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lò Thị Ph, sinh năm 1997; Địa chỉ: Bản Chiềng Ch, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Anh Bạc Cầm K, sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản Chiềng Ch, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 12 năm 2023 người yêu cầu gồm chị Lò Thị Ph và anh Bạc Cầm K đã thỏa thuận được như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ph và anh Bạc Cầm K lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B vào ngày 31/8/2016. Việc kết hôn là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Anh K, chị Ph chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị.

[2]. Về con chung: Chị Lò Thị Ph và anh Bạc Cầm K có một con chung là cháu Bạc Cầm Đức Đ, sinh ngày 12/11/2016. Khi ly hôn chị Ph, anh K thống nhất: Giao cháu Bạc Cầm Đức Đ cho chị Lò Thị Ph trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Bạc Cầm K có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi cháu Bạc Cầm Đức Đ 3.000.000 đồng/1 tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm thực hiện cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

[3]. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung: Chị Ph, anh K tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

[4]. Về lệ phí: Chị Lò Thị Ph và anh Bạc Cầm K thống nhất, chị Lò Thị Ph tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị Ph và anh Bạc Cầm K là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Lò Thị Ph và anh Bạc Cầm K thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Bạc Cầm Đức Đ cho chị Lò Thị Ph trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Bạc Cầm K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Bạc Cầm Đức Đ 3.000.000 đồng/1 tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm thực hiện cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Ph không yêu cầu tính lãi chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung: Chị Ph, anh K tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

1.4. Về lệ phí: Chị Lò Thị Ph phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001917 ngày 29/11/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G, tỉnh Điện B, chị Lò Thị Ph đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- UBND TT Tuần G;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Đình H